

Số: **65/2021/QĐST - HNGĐ**

Cái Răng, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 93/2021/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, giữa:

Bà **TRẦN MỸ Đ**, SN 1977.

HKTT: đường số 10, khóm 5, phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: 132, đường D6, KĐT M H, P. H T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Và Ông **TRẦN MINH Đ**, SN 1978.

HKTT: đường số 10, khóm 5, phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: 132, đường D6, KĐT M H, P. H T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 7 năm 2021**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 7 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **TRẦN MỸ Đ**, SN 1977.

HKTT: đường số 10, khóm 5, phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: 132, đường D6, KĐT M H, P. H T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: **TRẦN MINH Đ**, SN 1978.

HKTT: đường số 10, khóm 5, phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: 132, đường D6, KĐT M H, P. H T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: bà **Trần Mỹ Đ** và ông **Trần Minh Đ** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 02 con chung, thống nhất giao cháu **Trần Phương M** (nữ) SN 01/6/2009 và cháu **Trần Việt L** (nam) SN 15/11/2012 cho bà Trần Mỹ Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung: tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Trần Minh Đ theo luật định.

* Về tài sản chung: tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Trần Mỹ Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 006968 ngày 06/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng. Bà Trần Mỹ Đ được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND Q. Cái Răng.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG